



TRƯỜNG PHẬT HỌC TRÚC LÂM



Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Kiểm Tra Bài Cũ

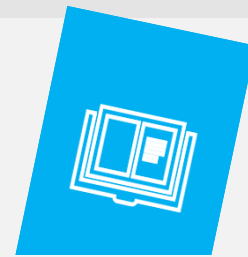


Thầy Tâm Hạnh.

26 / 04 / 2023
07 / 03 / Quý Mão

* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Quốc sư Thông Biện nói: “*Thường trụ thế gian, không sanh không diệt gọi là Phật*”. Nghĩa này thế nào?



* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Qua bài kệ Hoàng thái hậu Phù Thánh Cảm Linh Nhân (*Ỗ Lan*) trình quốc sư Thông Biện, chúng ta thấy ra nghĩa sắc không trong Bát-nhã như thế nào?





Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Ni Sư Diệu Nhân

(1042 - 1113)

Đời thứ mười bảy, dòng Tỳ-ni-đa-lưu-chi



NI SƯ DIỆU NHÂN

CHÁNH VĂN

Sư tên Lý Ngọc Kiều, là trưởng nữ của Phụng Càn Vương. Thuở nhỏ thiên tư thuần hậu, ngôn hạnh đoan trang, được vua Lý Thánh Tông nuôi trong cung. Lớn lên vua gả cho người họ Lê, làm quan châu mục ở Chân Đăng. Chồng mất, bà tự thệ thủ tiết không chịu tái giá.

Một hôm bà than: “Ta xem tất cả pháp trong thế gian như giấc mộng huyễn ảo, huống là các thứ phù vinh mà đáng trông cậy sao?”

Thế rồi bà đem tất cả tư trang ra bố thí, cạo tóc xuất gia, đến thiền sư Chân Không ở làng Phù Đổng xin thọ giới Bồ-tát và học hỏi tâm yếu. Thiền sư Chân Không cho bà pháp danh Diệu Nhân, dạy trụ trì ni viện Hương Hải ở làng Phù Đổng, Tiên Du.

CHÁNH VĂN

Hằng ngày Sư gìn giữ giới luật và hành thiền được chánh định, là bậc mẫu mực trong ni chúng thời ấy. Có người đến cầu học, Sư thường dạy họ tu tập Đại thừa, dạy rằng: “Chỉ tánh mình trở về nguồn, đón tiếm liền tùy đó mà vào”.

NI SƯ DIỆU NHÂN

CHÁNH VĂN

Thường ngày, Sư chỉ thích ngồi lặng lẽ, có bệnh kỵ thanh sắc, ngôn ngữ. Có học giả hỏi: - Tất cả chúng sanh bệnh nên ta bệnh, tại sao lại kỵ sắc thanh?

Sư nương theo kinh đáp:

若以色見我
以音聲求我
是人行邪道
不能見如來

Âm:

Nhược dĩ sắc kiến ngã
Dĩ âm thanh cầu ngã
Thị nhân hành tà đạo
Bất năng kiến Như Lai.

Dịch:

Nếu dùng sắc thấy ta,
Dùng âm thanh cầu ta,
Người ấy hành đạo tà,
Không thể thấy Như Lai.

- *Tại sao ngồi yên?*
- *Xưa nay không đi.*
- *Thế nào chẳng nói?*
- *Đạo vốn không lời.*

NI SƯ ĐIỀU NHÂN

CHÁNH VĂN

Niên hiệu Hội Tường Đại Khánh thứ tư (1113), ngày mùng một tháng sáu năm Quý Ty, Sư có bệnh, nói kệ dạy chúng:

生老病死
自古常然
欲求出離
解縛添纏
迷之求佛
惑之求禪
禪佛不求
枉口無言

Âm:

Sanh lão bệnh tử
Tự cổ thường nhiên,
Dục cầu xuất ly
Giải phược thêm triền.
Mê chi cầu Phật
Hoặc chi cầu thiên,
Thiền Phật bất cầu
Uổng khẩu vô ngôn.

Dịch:

Sanh già bệnh chết
Xưa nay lẽ thường,
Muốn cầu thoát ra
Mở trói thêm ràng.
Mê đó tìm Phật,
Làm đó cầu thiên,
Phật, thiền chẳng cầu,
Uổng miệng không lời.

Nói kệ xong, bà cạo tóc, tắm rửa thân thể, ngồi kiết già viên tịch, thọ 72 tuổi.

✿ THẢO LUẬN - NGHIÊN CỨU BÀI MỚI

- ✿ Ni sư Diệu Nhân nói: “*Mê đó tìm Phật, Lầm đó cầu thiên*”. Thực tế khi còn mê, cần cầu Phật, cầu Thiên để biết hướng tu học. Nhưng càng cầu thì càng trái với Phật, với Thiên, lại càng mê. Vậy phải làm sao?



NI SƯ ĐIỀU NHÂN

CHÁNH VĂN

Niên hiệu Hội Tường Đại Khánh thứ tư (1113), ngày mùng một tháng sáu năm Quý Ty, Sư có bệnh, nói kệ dạy chúng:

生老病死
自古常然
欲求出離
解縛添纏
迷之求佛
惑之求禪
禪佛不求
枉口無言

Âm:

Sanh lão bệnh tử
Tự cổ thường nhiên,
Dục cầu xuất ly
Giải phược thêm triền.
Mê chi cầu Phật
Hoặc chi cầu thiên,
Thiên Phật bất cầu
Uổng khẩu vô ngôn.

Dịch:

Sanh già bệnh chết
Xưa nay lẽ thường,
Muốn cầu thoát ra
Mở trói thêm ràng.
Mê đó tìm Phật,
Làm đó cầu thiên,
Phật, thiên chẳng cầu,
Uổng miệng không lời.

Nói kệ xong, bà cạo tóc, tắm rửa thân thể, ngồi kiết già viên tịch, thọ 72 tuổi.



Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Thiên Sư Tịnh Không

(? - 1170)

Đời thứ mười, dòng Vô Ngôn Thông



THIÊN SƯ TỊNH KHÔNG

CHÁNH VĂN

Sư họ Ngô quê ở Phúc Xuyên. Ban đầu đến viện Sùng Phước trong bản châu xuất gia và thọ giới Cụ túc.

Năm ba mươi tuổi, Sư đi hành khước phương nam đến chùa Khai Quốc, phủ Thiên Đức dừng lại trụ trì. Khoảng năm sáu năm chuyên tu hạnh đầu-đà, ngày chỉ dùng một ít đậu, một ít mè, ngồi hoài không ngủ. Mỗi khi Sư nhập định đến nhiều ngày mới xuất. Đàn thí bốn phương đem lễ vật cúng dường chất cao như núi. Những kẻ gian đến rình mò, Sư trông thấy bảo “Tự do lấy đi”.

Công chúa Nam Khương ý muốn xuất gia, sắp soạn lễ vật định xin xuống tóc. Triều đình hay được xuống chiếu bắt Sư vào triều. Vào đến cửa khuyết, thần sắc Sư vẫn bình thường, vua thấy thế càng thêm kính nể, bái phong là bậc danh tăng.

THIÊN SƯ TỊNH KHÔNG

CHÁNH VĂN

Một hôm có một vị thiên khách đến chùa Sư, hỏi thăm sự tu hành, biết Sư chưa đạt yếu chỉ thiên tông, liền giới thiệu Sư đến tham vấn thiên sư Đạo Huệ ở núi Tiên Du. Sư bèn giao chùa đi thẳng đến núi Tiên Du.

Đến nơi Sư hỏi Đạo Huệ: - Nơi này có tông chỉ thiên tông chăng?

Đạo Huệ đáp:

- Nơi đây tông chỉ chẳng phải không, nhưng Xà-lê làm sao đảm nhận?

Sư suy nghĩ trả lời. Đạo Huệ nạt: - Ngay trước mặt đã làm qua rồi!

Sư liền lãnh hội yếu chỉ. Sư ở lại đây hầu hạ thầy ba năm.

THIÊN SỰ TỊNH KHÔNG

CHÁNH VĂN

Sau, Sư về chùa cũ thu nhận đồ chúng. Một hôm, Sư hội chúng nói kệ:

Âm:

Thượng vô phiến ngõa giá
Hạ vô trác chùy địa.
Hoặc dịch phục trực nghệ
Hoặc sách trượng nhi chí.
Động chuyển xúc xú gian
Tự long dục thôn nhĩ.

Dịch:

*Trên không miếng ngói che,
Dưới không đất cắm dùi.
Hoặc đôi áo thẳng đến,
Hoặc xách trượng mà đi.
Khoảng chuyển động xúc chạm,
Tự rông vẫy đớp mồi.*

上無片瓦遮
下無卓錫地
或易服直詣
或策杖而至
動轉觸處間
似龍躍吞餌

CHÁNH VĂN

Có vị tăng đến hỏi: - Từ trước chỉ thẳng là nói cái gì?

*Sư đáp: - Ngày ngày đi gặt lúa,
Giờ giờ kho lẫm không.
- Con chẳng hội.*

*- Nhật nguyệt hằng sáng,
Mây nổi phủ che.*

Âm: Nhật nhật khứ hoạch hòa,
Thời thời không thương lẫm.

Âm: Nhật nguyệt tường minh,
Phù vân cái ám.

CHÁNH VĂN

Sư nói kệ:

智人無悟道
悟道即愚人
伸腳高臥客
奚識偽兼真

Âm:

Trí nhân vô ngộ đạo,
Ngộ đạo tức ngu nhân.
Thân cước cao ngọa khách,
Hê thức ngụy kiêm chân.

Dịch:

Người trí không ngộ đạo,
Ngộ đạo tức kẻ ngu.
Khách nằm thẳng duỗi chân,
Nào biết ngụy và chân.

✿ THẢO LUẬN NHÓM

✿ Thiên sư Tịnh Không nói: “Người trí không ngộ đạo, Ngộ đạo tức kẻ ngu”. Nghĩa này thế nào?



CHÁNH VĂN

Sư nói kệ:

智人無悟道
悟道即愚人
伸腳高臥客
奚識偽兼真

Âm:

Trí nhân vô ngộ đạo,
Ngộ đạo tức ngu nhân.
Thân cước cao ngọa khách,
Hề thức ngụy kiêm chân.

Dịch:

Người trí không ngộ đạo,
Ngộ đạo tức kẻ ngu.
Khách nằm thẳng duỗi chân,
Nào biết ngụy và chân.

THIỆN SỰ TỊNH KHÔNG

CHÁNH VĂN

Tăng hỏi: - Thế nào là Phật?

*Sư đáp: - Nhật nguyệt sáng trời trùm ỨC CÔI,
Ai biết mây mù rơi núi sông.*

Âm: Nhật nguyệt lệ thiên hàm ỨC SÁT,
Thùy tri vân vụ lạc sơn hà.

- Thế nào hội được?

*- Mục đồng chỉ thích nằm lưng trâu,
Kẻ sĩ thường khoe được anh hùng.*

Âm: Mục đồng chí quán ngoạn ngư bôi,
Thổ hữu anh hùng khoa đắc y.

- Ý Tổ và ý Kinh là đồng là khác?

- Muôn dặm nhờ thuyền đều đến triều vua.

THIÊN SƯ TỊNH KHÔNG

CHÁNH VĂN

- Hòa thượng có việc kỳ đặc, tại sao không nói cho con?
 - Người thổi lửa, ta hốt gạo. Người khát thực, ta giữ bát, ai mà cô phụ người?
- Tăng nghe xong liền khai ngộ.

CHÁNH VĂN

Năm thứ tám niên hiệu Chính Long Bảo Ứng (1170) đời Lý Anh Tông, sắp tịch Sư từ già chúng dặn:

- Các người khéo tự gìn giữ như lúc ta còn, chớ nhiễm thế gian sanh ra quyền luyến.
- Đến nửa đêm, Sư ngồi kiết già mà tịch, thọ hơn 80 tuổi.

❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- ❁ Ni sư Diệu Nhân nói: “*Mê đó tìm Phật, Làm đó cầu thiên*”. Thực tế khi còn mê, cần cầu Phật, cầu Thiên để biết hướng tu học. Nhưng càng cầu thì càng trái với Phật, với Thiên, lại càng mê. Vậy phải làm sao?



❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- ❁ Thiên sư Tịnh Không nói: “*Người trí không ngộ đạo, Ngộ đạo tức kẻ ngu*”. Nghĩa này thế nào?



✿ THẢO LUẬN NHÓM

- ✿ Thiền sư Trí Bảo hỏi ngài Đạo Huệ: - *Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?*
- ✿ Là muốn hỏi việc gì?
- ✿ Tại sao Ngài Đạo Huệ không đề cập đến việc nghiệp dẫn chúng sanh đi vào sanh tử? Tu để dừng dứt nghiệp giải thoát sanh tử?



✿ THẢO LUẬN NHÓM

- Thiền sư Tịnh Giới nói: “*Tánh của tâm chính là tánh của Như Lai tạng tâm. Thế nên tự tánh tâm thanh tịnh vậy*”. Nghĩa này thế nào?

